

Số: 14/2016/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2016

**THÔNG TƯ****Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn**

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định về tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn.

2. Tổ chức, hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã.

**Điều 2. Tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn**

TT	Tiêu chí	Nội dung	Theo vùng	
			Đồng bằng	Miền núi, hải đảo
1	Diện tích đất được quy hoạch	1.1. Khu Trung tâm Văn hóa-Thể thao	Tối thiểu 300m <sup>2</sup>	Tối thiểu 300m <sup>2</sup>
		1.2. Sân tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao (chưa tính sân vận động)	Tối thiểu 300m <sup>2</sup>	Tối thiểu 300m <sup>2</sup>
2	Quy mô xây dựng	2.1. Hội trường Trung tâm Văn hóa-Thể thao	Tối thiểu 200 chỗ ngồi	Tối thiểu 150 chỗ ngồi
		2.2. Phòng chức năng (hành chính;	Có đủ	03 phòng trở lên

		đọc sách, báo; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp)		
		2.3. Công trình phụ trợ Trung tâm Văn hoá-Thể thao (nhà để xe, khu vệ sinh, vườn hoa)	Có đủ	Đạt 80%
3	Trang thiết bị	3.1. Hội trường Trung tâm Văn hoá-Thể thao có đủ: Bàn, ghế, trang bị âm thanh, ánh sáng,...	Có đủ	Có đủ
		3.2. Dụng cụ thể dục thể thao đảm bảo theo công trình thể dục thể thao và các môn thể thao	Có đủ	Đạt 80%
4	Cán bộ	4.1. Ban giám đốc phải được tập huấn về quản lý, khai thác và tổ chức hoạt động tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn	Đạt	Đạt
		4.2. Cán bộ nghiệp vụ có chuyên môn về văn hóa, thể thao	Đạt	Có cộng tác viên thường xuyên
5	Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao	Tổ chức các hoạt động văn hóa: văn nghệ, thể dục thể thao theo kế hoạch hàng năm đã được Ủy ban nhân dân phường, thị trấn duyệt	Đạt 100% kế hoạch	Đạt 100% kế hoạch
6	Hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao... đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho trẻ em trên địa bàn	Đạt 30% thời lượng hoạt động	Đạt 20% thời lượng hoạt động

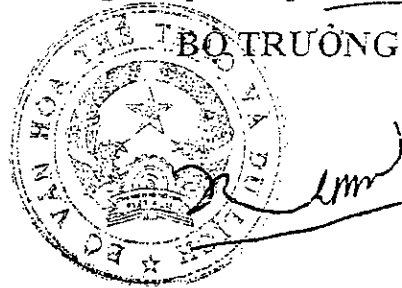
### Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2017.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (qua Cục Văn hóa cơ sở) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *chữ ký*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra VBQLPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VH-TT-DL;
- Các Tổng Cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VH-TT-DL;
- Sở VH-TT-DL (Sở VH-TT) các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo, Website Bộ VH-TT-DL, Website Chính phủ;
- Lưu: VT, VHCS. LAT.500.



Nguyễn Ngọc Thiện

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 89/SY-UBND

**Nơi nhận:**

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PVPCN, K5, K16;
- Lưu: VT (14b)

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Bình Định, ngày 11 tháng 01 năm 2017

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHỦ TỊCH VĂN PHÒNG**



Lê Nhuận